

BÁO CÁO

**Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 9 tháng đầu năm
và nhiệm vụ quý IV năm 2026**

Thực hiện Thông tư số 06/2025/TT-TTCT ngày 29/9/2025 của Thanh tra Chính phủ và Công văn số 2417/TTr-VP ngày 03/9/2026 của Thanh tra tỉnh Quảng Trị về việc báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 9, quý III, 9 tháng và nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2026, UBND xã A Dơi báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

a) Về khiếu nại: Trong 9 tháng đầu năm 2026, UBND xã A Dơi không tiếp nhận đơn khiếu nại.

b) Về tố cáo: Trong 09 tháng đầu năm 2026 không phát sinh tố cáo.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ không phát sinh đơn khiếu nại tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp có nội dung kiến nghị, phản ánh: 7 lượt; số người được tiếp: 7 người; số vụ việc: 07 vụ việc; số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn/ 0 người.

- Kết quả tiếp công dân: Chủ tịch UBND xã tổ chức tiếp công dân định kỳ vào thứ năm hằng tuần, đồng thời phân công công chức thực hiện tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND xã. Số công dân trực tiếp có kiến nghị, phản ánh không nhiều; phần lớn người dân đến Phòng tiếp công dân để được hướng dẫn về thủ tục hành chính, dân sự như chuyển quyền sử dụng đất, đăng ký đất đai, hộ tịch, chứng thực, chế độ chính sách, cư trú, định danh điện tử, tranh chấp tài sản và các lĩnh vực khác.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý: 7 đơn
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 7 đơn
- Số đơn thuộc thẩm quyền: 7 đơn
- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 7 vụ

b) Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền

- Số đơn khiếu nại: 0; phân loại theo cấp giải quyết: khiếu nại lần đầu 0, khiếu nại lần hai 0; phân loại theo lĩnh vực: đất đai 0, chế độ, chính sách và lĩnh vực khác 0.

- Số đơn tố cáo: 0; không phát sinh nội dung để phân loại theo cấp giải quyết và lĩnh vực.

- Số đơn kiến nghị, phản ánh: 7 đơn; Phân loại theo lĩnh vực (chế độ, chính sách: 0, đất đai: 7, khác: 0).

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 0

- Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 0.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC)

a) Giải quyết khiếu nại

- Kết quả giải quyết khiếu nại: Trong kỳ không có vụ việc khiếu nại đủ điều kiện thụ lý giải quyết thuộc thẩm quyền; số vụ việc đã thụ lý: 0; số đơn không thụ lý: 0 rút đơn: 0; đình chỉ giải quyết: 0.

- Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại đã ban hành trong kỳ: 0. Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2: 0.

- Kết quả liên quan đến thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính hoặc chuyển cơ quan điều tra: 0 trường hợp.

b) Giải quyết tố cáo

- Kết quả giải quyết tố cáo: Không phát sinh vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền đủ điều kiện xử lý; số vụ việc đã thụ lý: 0; không thụ lý: 0; rút đơn: 0; đình chỉ giải quyết: 0.

- Tổng số kết luận nội dung tố cáo đã ban hành trong kỳ: 0.

- Kết quả liên quan đến thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính hoặc chuyển cơ quan điều tra: Không phát sinh.

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH)

- Thi hành quyết định giải quyết khiếu nại: Không phát sinh quyết định phải thi hành trong kỳ; không phát sinh nội dung thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, xử lý trách nhiệm hoặc khởi tố.

- Thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Không phát sinh kết luận phải thực hiện trong kỳ; không phát sinh nội dung thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, xử lý trách nhiệm hoặc khởi tố.

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Không phát sinh trường hợp đề nghị hoặc áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo và thân nhân của người tố cáo.

6. Tình hình, kết quả giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp: Không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả:

Đảng ủy, HĐND, UBND xã A Dời quan tâm, chỉ đạo thường xuyên đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và xác định

đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu kiện đông người, phức tạp, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. UBND xã đã ban hành Quy chế tiếp công dân, Quy chế giải quyết đơn thư; xây dựng lịch tiếp công dân và phân công cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo quy định. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn cơ bản được thực hiện đúng quy định; việc chỉ đạo, theo dõi, chuyển cơ quan chuyên môn tham mưu xử lý đã góp phần hạn chế phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài.

2. Tồn tại, hạn chế:

Các kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực đất đai phát sinh nhiều. Đối với những vướng mắc về thể chế và thực tiễn áp dụng pháp luật, UBND xã đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu xin ý kiến bằng văn bản của UBND tỉnh và cơ quan chuyên môn cấp trên để có cơ sở giải quyết cho người dân; tuy nhiên, một số nội dung còn được phản hồi chậm hoặc chưa được phản hồi.

Kỹ năng phân loại, xử lý và tham mưu giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh của một số cán bộ, công chức còn hạn chế; việc phối hợp theo dõi, đôn đốc tiến độ xử lý đơn có thời điểm chưa thường xuyên. Một số hồ sơ đất đai có nguồn gốc qua nhiều thời kỳ, tính chất phức tạp nên việc xác minh, tham mưu giải quyết còn mất nhiều thời gian.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong quý IV, đơn kiến nghị, phản ánh dự báo tiếp tục tập trung chủ yếu ở lĩnh vực đất đai, xác định nguồn gốc và diện tích đất ở; một số vụ việc cũ có thể tiếp tục phát sinh đơn nếu chưa được giải thích, hướng dẫn, đối thoại và xử lý kịp thời.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG QUÝ IV NĂM 2026

Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các kiến nghị, phản ánh còn tồn đọng, hạn chế phát sinh vụ việc kéo dài, vượt cấp. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở và chất lượng hòa giải tranh chấp đất đai. Rà soát, lập danh sách theo dõi từng vụ việc, xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, trách nhiệm phối hợp và thời hạn xử lý; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các vụ việc sắp hết hạn hoặc có nguy cơ kéo dài. Chú trọng đối thoại, giải thích pháp luật ngay từ cơ sở; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và năng lực chuyên môn, kỹ năng tiếp công dân, xử lý đơn của đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Về kiến nghị nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo và hoàn thiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo: Không có.

- Đề nghị Thanh tra tỉnh nghiên cứu thống nhất một đầu mối tiếp nhận báo cáo của UBND cấp xã, góp phần giảm thời gian tổng hợp, xử lý và nâng cao tính thống nhất trong công tác báo cáo.

- Tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng tiếp công dân, phân loại, xử lý và giải quyết đơn cho lãnh đạo, công chức phụ trách của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; tập trung vào xác định thẩm quyền, trình tự, thời hạn giải quyết, kỹ năng đối thoại và lập hồ sơ theo dõi vụ việc.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ quý IV năm 2026 của UBND xã A Dơi./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Thanh tra tỉnh Quảng Trị;
- Đảng ủy xã A Dơi;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- CVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Trọng Kim